

Bản án số: 325/2020/HS-PT

Ngày 16 tháng 6 năm 2020

“ Đoàn Minh C

Mua bán trái phép chất ma túy”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Công

*Các thẩm phán:* Ông Đặng Văn Ý

Ông Hoàng Thanh Dũng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Hồng Cường - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh C xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 91/2020/TLPT-HS ngày 17 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Đoàn Minh C do bị cáo kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HS-ST ngày 07/02/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh C.

*Bị cáo có kháng cáo:* Đoàn Minh C, sinh năm 1965 tại tỉnh C; Nơi cư trú: Ấp Cơi 5A, xã Khánh Bình Tây, huyện T, tỉnh C; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Đoàn Văn Hương và bà Bùi Thị Nga; Vợ Huỳnh Thị Mai (đã ly hôn), có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa từng bị kết án; Bị bắt tạm giữ ngày 04/6/2019 đến ngày 13/6/2019 chuyển sang tạm giam đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Luật sư Trần Dân Quốc – Văn phòng luật sư Chánh Kiến thuộc Đoàn luật sư tỉnh C (Có mặt).

Ngoài ra còn có 01 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 04/6/2019, Công an bắt quả tang Đoàn Minh C đang bán chất ma túy cho Lê Vũ T tại nhà Lê Thị N ở ấp Cơi 5A, xã Khánh Bình Tây, huyện T, tỉnh C và khám xét nơi ở của C thu giữ tổng cộng: 14 bịch nilon chứa tinh thể màu trắng (niêm phong thành 02 gói ký hiệu M1 và M2), 04 điện thoại di động, 200.000 đồng và nhiều đồ vật khác.

Tại Kết luận giám định số 57/GĐMT-PC09 ngày 06/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh S xác định: Gói M1 là ma túy có tổng khối lượng 99,5801 gam loại Methamphetamine, Gói M2 là ma túy có tổng khối lượng 29,2104 gam Methamphetamine (Tổng cộng hai gói là 128,7905 gam Methamphetamine).

Test nhanh kết quả Đoàn Minh C không sử dụng chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định Đoàn Minh C mua ma túy về bán lại cho các đối tượng nghiện. Ngày 01/6/2019, C của người tên T<sup>1</sup> không rõ lai lịch ở Thành phố Hồ Chí Minh giá 28.000.000 đồng, đến ngày 02/6/2019 C chia thành 14 bịch nilon rồi đem cất giấu ở nhà Nguyễn Thị N là người quen của C. Khoảng 19 giờ ngày 03/6/2019 Lê Vũ T là người nghiện ma túy đến nhà N gặp C để hỏi mua ma túy. Đến khoảng 01 giờ 20 phút ngày 04/6/2019, T tiếp tục đến nhà N gặp C để mua ma túy thì bị bắt quả tang.

Tại Bản cáo trạng số 35/CT-VKS-P1 ngày 18/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh C đã truy tố Đoàn Minh C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HS-ST ngày 07/02/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh C đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 4 khoản 5 Điều 251; các điều: 38, 47, 48; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đoàn Minh C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Đoàn Minh C 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/6/2019.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/02/2020, bị cáo Đoàn Minh C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

*Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:*

Bị cáo khai nhận bị cáo có mua bán ma túy như Bản án sơ thẩm đã nêu nhưng chưa giám định nguyên chất và tạp chất ma túy và phạt bị cáo 20 năm tù là quá nặng, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù vì bị cáo có ông nội là liệt sĩ, cha và mẹ là thương binh, có huân chương chiến công.

Luật sư đề nghị xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông nội và cha mẹ bị cáo là người có công, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế, đề nghị chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị xem xét đơn kháng cáo của bị cáo đảm bảo hình thức và thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đã xử phạt 20 năm tù là tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Methamphetamine không thuộc các chất phải giám định hàm lượng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo yêu cầu giám định hàm lượng ma túy.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, biên bản ghi lời khai người làm chứng cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Đoàn Minh C mua chất ma túy về để bán lại cho các đối tượng nghiện sử dụng cho đến ngày 04/6/2020 thì bị bắt quả tang khối lượng 128,7905 gam Methamphetamine. Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử phạt nghiêm. Bị cáo phạm tội với khối lượng chất ma túy 128,7905 gam. Cấp sơ thẩm đã cân nhắc bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng là phạm tội từ 02 lần trở lên, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ông nội và cha mẹ bị cáo là người có công cách mạng nên đã xử phạt bị cáo 20 năm tù là ở mức khởi điểm của khung hình phạt quy định từ 20 năm tù đến tù chung thân hoặc tử hình là tương xứng, phù hợp với hướng dẫn tại điểm a tiểu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Bị cáo kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm chưa xem xét tình tiết ông nội và cha mẹ bị cáo là người có công cách mạng là không đúng vì cấp sơ thẩm đã có xem xét và đã áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời đề nghị của luật sư, giữ nguyên Bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Minh C; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2019/HSST ngày 07/02/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh C về hình phạt đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Các điều 38, 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Đoàn Minh C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Minh C 20 (*hai mươi*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/6/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Buộc bị cáo Đoàn Minh C phải nộp án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Chánh án TANDTC;
- Viện Trưởng VKSNDTC;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh C;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh C;
- Công an tỉnh C;
- Sở Tư pháp tỉnh C;
- Cục THADS tỉnh C;
- Trại tạm giam Công an tỉnh C  
(Trại tạm giam Công an tỉnh C tổng đạt  
cho bị cáo);
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Công**



